FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOAN

I. Phạm vi áp dụng: Các code được gán theo DMS

II. Nội dung:

Bước thực hiện	Yêu cầu công đoạn	Hình ảnh minh họa		
1. Thứ tự set core trong Channel:		Type measure	CH2	
	1. 1. Step đo 010 : IL LC 1. 2. Step đo 020 : IL MPO	1	1	
		2	2	
		3	3	
		4	4	P. 40.470.17.4.6. 7
		5	9	Đầu 12 MPO là 4 Core Dummy giữa
		6	10	
		7	11	
		8	12	

2. Bảng nhận diện thứ tự đo loss đầu 8 DXLC và 12 MPO :

	Đầu MPO				
Thứ tự đo loss	Duplex LC		Nhận diện trên cord	Key hướng lên	
	Chữ trên clip	Màu ống heat	Gắn số	4 core Dummy giữa	
1	В	Trắng	1	1	
2	В	Trắng	2	2	
3	В	Trắng	3	3	
4	В	Trắng	4	4	
5	A	Vàng	-	5	
6	A	Vàng	-	6	
7	A	Vàng	-	7	
8	A	Vàng	-	8	

Thứ tự nhận diện trên MTC

12

11

11

2

10

3

4

BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV,KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

Trang: 1/1

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD													
TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN													
Tên công đoạn áp dụ	ụng : Loss- Nhận diệ	n đo loss	Số PS : 000-4-PS-	Phiên bản:	3								
Tên sản phẩm: 8F0-	-GI(OM3)-DXLC/PC	./	Tài liệu tham khảo: 4-0										
	HISTORY												
	Lịch sử thay đổi/Revision history												
Preparing Date Ngày ban hành	Person Người soạn thảo	Version Phiên bản		cription ng thay đổi	- Reason Lý do	Requester Người yêu cầu							
			Old content Nội dung cũ	New content Nội dung mới									
23-Sep-24	PhucHTH	3	- Bước 2 Hình minh họa Thứ tự nhận diện trên MTC (core 1->8)	- Bước 2 Hình minh họa Thứ tự nhận diện trên MTC (core 1->12)	- Nhận diện theo MTC	ThangVD							
23-Nov-23	PhucHTH	2	- Bảng nhận diện thứ tự đo loss đầu 8 DXLC và 12 MPO	-Bỏ cột Nhóm duplex	- Cập nhật hướng dẫn	KhaiND							
23-Oct-23	Phươnglta	1		Ban hành mới	<u>'</u>	ThangVD							